TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/DS-ST
Ngày 18-7-2023
"V/v tranh chấp
hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Bé

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank)

Trụ sở: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền của ông Sơn: Ông La Thiên T - Giám đốc chi nhánh Cà Mau (Theo văn bản uỷ quyền số 6650/2017QĐ-TGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017).

Đại diện theo ủy quyền của ông Tứ: Bà Đoàn Thúy V- Chuyên viên xử lý nợ chi nhánh Cà Mau (Có mặt), theo văn bản uỷ quyền ngày 09/01/2023.

Địa chỉ: Số 175 Lý Thường Kiệt, phường A, thành phố CM, tỉnh CM.

- *Bị đơn*: 1. Ông Phạm Văn Gi, sinh năm 1981 (Có mặt)

2. Bà Trần Thị Ngọc Ph, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp TTB, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2023 trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 20/5/2020 ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph có đề nghị vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh tỉnh Cà Mau (Ngân hàng), mục đích là để tiêu dùng. Ngày 22/5/2020 ông Gi và bà Ph đã ký hợp đồng tín dụng số HDTD930202000393 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt-Chi nhánh tỉnh Cà Mau. Theo thoả thuận trong hợp đồng Ngân hàng sẽ cho ông Gi và bà Ph vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), thời hạn vay 60 tháng, lãi suất tiền vay 12%/năm điều chỉnh 03 tháng/lần theo quy định của Ngân hàng, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, trả nợ gốc, lãi hàng tháng.

Để đảm bảo khoản vay ông Gi, bà Ph có thế chấp 01 xe ô tô theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016514, biển số kiểm soát 69A – 061.68 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 06/5/2020, chi tiết như sau: Tên chủ xe: Phạm Văn Gi; Nhãn hiệu ô tô: Toyota; Loại xe: Ô tô con; Số máy: A5711382TR; Số khung: 3GS5J0582403; Biển số: 69A-06168; Màu xe: Màu trắng; Chỗ ngồi: 7 chỗ đứng; Số loại FORTURE; Dung tích: 2694.

Quá trình thực hiện hợp đồng: Sau khi vay ông Gi và bà Ph thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 18/7/2023 được tổng số tiền 234.953.809 đồng, trong đó: tiền gốc là 165.100.000 đồng, tiền lãi là 69.853.809 đồng.

Kể từ ngày 30/8/2022 đến ngày 18/7/2023 đã chậm thanh toán tổng số tiền 40.777.938 đồng, trong đó nợ gốc là 19.900.000 đồng, lãi trong hạn là 17.982.433 đồng, lãi quá hạn 2.895.505 đồng.

Tạm tính đến ngày 18/7/2023 ông Gi và bà Ph còn nợ Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ là 155.777.938 đồng, trong đó nợ gốc là 134.900.000 đồng, lãi trong hạn là 17.982.433 đồng, lãi quá hạn 2.895.505 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Gi và bà Ph, đôn đốc, kéo dài thời gian khởi kiện để cho ông Gi và bà Ph trả nợ nhưng ông Gi và bà Ph vẫn không thực hiện.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Gi và bà Ph trả tổng số tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày 18/7/2023 là 155.777.938 đồng, trong đó nợ gốc là 134.900.000 đồng, lãi trong hạn là 17.982.433 đồng, lãi quá hạn 2.895.505 đồng. Buộc ông Gi và bà Ph phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo quy định trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng kể từ sau ngày 18/7/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp ông Gi và bà Ph không thanh toán hoặc thanh toán không hết các khoản nợ thì thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp việc xử lý tài sản

thế chấp chưa thanh toán hết các khoản nợ thì ông Gi và bà Ph còn phải thanh toán tiếp cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa, ông Phạm Văn Gi thống nhất với toàn bộ trình bày của đại diện Ngân hàng. Ông thừa nhận tính đến ngày 18/7/2023 ông còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 155.777.938 đồng, trong đó nợ gốc là 134.900.000 đồng, lãi trong hạn là 17.982.433 đồng, lãi quá hạn 2.895.505 đồng. Tuy nhiên, do làm ăn gặp khó khăn nên không trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận, ông cam kết đến ngày 27/7/2023 ông sẽ trả cho Ngân hàng 100.000.000 đồng, phần còn lại một tháng sau ông sẽ trả đủ cho Ngân hàng. Việc ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng ông và vợ ông là bà Trần Thị Ngọc Ph cùng bàn bạc thống nhất vay.

Đối với Trần Thị Ngọc Ph Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã triệu tập bà Ph để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà Ph vắng mặt không lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt (LienVietPostBank) với bị đơn ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn ông Gi, bà Ph có địa chỉ tại ấp Thị Tường B, xã Hoà Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tòa án đã triệu tập bà Trần Thị Ngọc Ph hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà Ph vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với bà Ph theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Trong quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt có cung cấp cho Toà án hợp đồng tín dụng số HDTD930202000393 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ cùng ngày 22/5/2020 được lập giữa Ngân hàng với ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph, có chữ ký xác nhận của ông Gi và bà Ph. Tại phiên tòa, ông Gi thừa nhận vào năm 2020 ông Gi và bà Ph có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng để vay 300.000.000 đồng. Từ đó cho thấy việc ông Gi và bà Ph ký kết hợp đồng tín dụng để vay 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt là thực tế có xảy ra. Hợp đồng tín dụng số HDTD930202000393 và giấy đề nghị giải ngân

kiêm khế ước nhận nợ cùng ngày 22/5/2020 được lập giữa Ngân hàng với ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph hình thức, nội dung phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo nội dung hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 4.1 thì vốn và lãi được trả hàng tháng đến khi xong khoản tiền vay gốc và lãi, tuy nhiên sau khi vay ông Gi và bà Ph thanh toán đúng thoả thuận cho Ngân hàng đến ngày 30/8/2023, sau đó thì vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Kể từ ngày 30/8/2022 đến ngày 18/7/2023 ông Gi và bà Ph đã chậm thanh toán tổng số tiền 40.777.938 đồng, trong đó nợ gốc là 19.900.000 đồng, lãi trong hạn là 17.982.433 đồng, lãi quá hạn 2.895.505 đồng. Căn cứ vào Điều 7 của hợp đồng tín dụng thì ông Gi và bà Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng có quyền yêu cầu ông Gi và bà Ph tất toán toàn bộ khoản vay trước hạn. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Gi và bà Ph có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày xét xử (18/7/2023) là 155.777.938 đồng, trong đó nợ gốc là 134.900.000 đồng, lãi trong hạn là 17.982.433 đồng, lãi quá hạn 2.895.505 đồng và thanh toán lãi phát sinh với mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD930202000393 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ cùng ngày 22/5/2020 kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm đến khi thanh toán xong khoản nợ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Xét thấy, khi ông Gi và bà Ph vay tiền của Ngân hàng có thế chấp tài sản là 01 xe ô tô theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016514, biển số kiểm soát 69A – 061.68 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 06/5/2020. Hợp đồng thế chấp đã được công chứng tại Phòng công chứng Số 1 tỉnh Cà Mau ngày 22/5/2020. Xét nội dung và hình thức của hợp đồng thế chấp phù hợp với quy định của pháp luật, do đó Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp ông Gi và bà Ph không thanh toán hoặc thanh toán không hết các khoản nợ cho Ngân hàng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Theo thoả thuận trong hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 22/5/2020 giữa Ngân hàng với ông Gi, bà Ph tại khoản 5.5 Điều 5 của hợp đồng có nội dung "Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản…Nếu không đủ để trả nợ, thì Bên thế chấp phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho LienVietPostBank….". Do đó, Ngân hàng yêu cầu trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp chưa thanh toán hết các khoản nợ thì ông Gi, bà Ph phải thanh toán tiếp cho đến khi trả hết nợ là có cở sở chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự có giá ngạch: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt nên ông Gi và bà Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 7.789.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Các Điều 299, 317, 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt (LienVietPostBank) đối ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph.

Buộc ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt (LienVietPostBank) tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày (18/7/2023) là 155.777.938 đồng, trong đó nợ gốc là 134.900.000 đồng, lãi trong hạn là 17.982.433 đồng, lãi quá hạn 2.895.505 đồng.

Buộc ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph tiếp tục trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt khoản lãi phát sinh từ ngày 19/7/2023 đến khi trả xong khoản nợ theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD930202000393 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ cùng ngày 22/5/2020 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt với ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph.

Trường hợp ông Gi và bà Ph không trả nợ, Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp xe ôtô số: 5120-CM/HĐTC – LienVietPostBank ngày 22/5/2020 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt với ông Phạm Văn Gi và bà Trần Thị Ngọc Ph.

Trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp không trả hết các khoản nợ thì ông Gi, bà Ph còn phải trả tiếp cho đến khi hết nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Gi và bà Ph phải chịu là 7.789.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 4.343.000 đồng (Bốn triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008890 ngày 07/3/2023 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt và ông Phạm Văn Gi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Trần Thị Ngọc Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ